

# BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC SỐ CHO CÔNG CHỨC TRẺ TRONG BỐI CẢNH MỚI

NGUYỄN THỊ LAN ANH\*

*Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia được đẩy mạnh và mô hình chính quyền địa phương hai cấp được vận hành, công chức trẻ là lực lượng năng động, có lợi thế tiếp cận công nghệ, được kỳ vọng trở thành nòng cốt của tiến trình chuyển đổi số trong khu vực công. Tuy nhiên, công tác bồi dưỡng năng lực số cho nhóm đối tượng này vẫn còn tồn tại không ít thách thức. Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và thực tiễn bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ giai đoạn 2023 - 2025, bài viết đề xuất khung chương trình bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ, hướng tới xây dựng đội ngũ nhân lực trẻ có đủ kiến thức, kỹ năng số để phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả trên môi trường số.*

*Từ khóa:* Năng lực số; bồi dưỡng năng lực số; công chức trẻ; chuyển đổi số; chính quyền số.

*In the context of accelerated national digital transformation and the implementation of the two-tier local government model, young civil servants, as a dynamic workforce with strong technology access, are expected to become a core force in advancing digital transformation in the public sector. However, the development of digital competencies for this group continues to face considerable challenges. Based on an analysis of the theoretical and legal foundations, as well as the practical development of digital competencies for young civil servants during the 2023 - 2025 period, this article proposes a training framework aimed at equipping young civil servants with the knowledge and digital skills necessary to serve citizens and businesses effectively in the digital environment.*

*Keywords:* Digital competencies; digital competency development; young civil servants; digital transformation; digital government.

NGÀY NHẬN: 19/01/2026

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/4/2026

NGÀY DUYỆT: 18/5/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.364.2026.1510>

## 1. Đặt vấn đề

Tiến trình chuyển đổi số quốc gia và yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp đặt ra cho đội ngũ công chức, đặc biệt là công chức trẻ cần trang bị đầy đủ kiến thức số, kỹ năng số và tư duy số nhằm tối ưu hoá quá trình làm việc, sử dụng hiệu quả các phần mềm số, giảm thiểu sai

sót trong xử lý công việc và tăng cường giao tiếp trên môi trường số. Việc tiếp cận công nghệ không chỉ mở ra môi trường làm việc hiện đại, sáng tạo mà còn mở ra cơ hội để công chức trẻ không ngừng học tập, phát triển chuyên môn và phát huy khả năng đổi

\* ThS, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

mới trong thi hành công vụ. Định hướng này đã được khẳng định trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và chuyển đổi số quốc gia và được cụ thể hóa tại Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản. Trong bối cảnh đó, công chức trẻ cần được thường xuyên bồi dưỡng năng lực số để đạt tính chuyên nghiệp, tinh thông trong quản trị nhà nước trên môi trường số.

## 2. Cơ sở lý luận về bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ

### 2.1. Khái niệm năng lực số

Năng lực số được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD, 2016)<sup>1</sup>, năng lực số không chỉ bao gồm khả năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông mà còn bao hàm các kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết khác để thực thi hiệu quả nhiệm vụ được giao; đó là cách tiếp cận cá thể hóa, tính đến đặc điểm riêng của từng cá nhân hoạt động trong môi trường số.

UNESCO (2018)<sup>2</sup> định nghĩa năng lực số là khả năng truy cập, quản lý, hiểu, kết hợp, giao tiếp, đánh giá và sáng tạo thông tin một cách an toàn và phù hợp thông qua công nghệ số nhằm phục vụ các công việc từ đơn giản đến phức tạp; đây là tổng hợp của năng lực sử dụng máy tính, năng lực công nghệ thông tin, năng lực thông tin và năng lực truyền thông. Ferrari, Punie và Redecker (2012)<sup>3</sup> cho rằng, năng lực số, bao gồm: tập hợp kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết khi sử dụng công nghệ để tối ưu hóa hiệu quả các hoạt động trong cuộc sống. Đỗ Văn Hùng (2021)<sup>4</sup> bổ sung, năng lực số là khả năng ứng dụng công nghệ vào thực tiễn thông qua thái độ, sự thấu cảm, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và đổi mới sáng tạo.

Trên cơ sở tổng hợp các quan điểm trên, có thể hiểu, năng lực số là tập hợp kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm khi sử dụng công nghệ, phần mềm và

ứng dụng số để giải quyết vấn đề, giao tiếp, sáng tạo nội dung; bảo đảm tính an toàn và đạo đức trên môi trường số nhằm thực hiện các nhiệm vụ được giao.

### 2.2. Khái niệm công chức trẻ và bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ

Hiện nay, khái niệm “công chức trẻ” thường được dùng với nhiều ý nghĩa khác nhau, đối với công chức trẻ có thể hiểu là tuổi đời và số năm công tác còn chưa nhiều. Theo Điều 1 *Luật Thanh niên* năm 2020, “thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi”. Trên thực tế, khi đề cập khái niệm “công chức trẻ”, các nhà nghiên cứu thường dựa trên hai tiêu chí: *độ tuổi* và *thâm niên công tác*. Trong cơ quan nhà nước, căn cứ khoản 1 Điều 19 *Luật Cán bộ, công chức* năm 2025 quy định điều kiện đăng ký dự tuyển công chức “...Đủ 18 tuổi trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng; đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển”. Trong phạm vi bài viết, công chức trẻ được hiểu là những người được tuyển dụng, bổ nhiệm vào làm việc trong cơ quan nhà nước, có tuổi đời dưới 35 tuổi, hưởng lương từ ngân sách nhà nước; là lực lượng kế cận, xung kích trong công cuộc chuyển đổi số và hiện đại hóa nền hành chính. Vì vậy, bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ là quá trình cập nhật, bổ sung kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm khi ứng dụng công nghệ, phần mềm số trong giải quyết công vụ nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia hiện đại.

## 3. Cơ sở pháp lý về bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ

Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực trẻ, với nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được đặt lên hàng đầu. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) đặt ra mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đủ về số

lượng, chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Văn kiện Đại hội XIII và XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Trên lĩnh vực chuyển đổi số, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định mục tiêu kép: phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và hình thành các doanh nghiệp công nghệ số. Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tiếp tục cụ thể hóa định hướng này. Đặc biệt, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã trở thành kim chỉ nam cho công tác phát triển nhân lực số trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, hệ thống quy định về khung năng lực số ngày càng được hoàn thiện. Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản với các bộ tiêu chí dành riêng cho người dân, học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Cùng với đó, Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học, gồm: 6 miền năng lực với 24 năng lực thành phần, được phân thành 4 trình độ từ cơ bản đến chuyên sâu theo 8 bậc.

Trên cơ sở Luật Cán bộ, công chức năm 2025, Chính phủ đã ban hành đồng bộ bốn nghị định quan trọng có hiệu lực từ ngày 01/7/2025: Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về xử lý kỷ

luật cán bộ, công chức và Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức. Đặc biệt, Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, tạo cơ chế đãi ngộ vật chất quan trọng cho lực lượng này. Hệ thống văn bản này là cơ sở để chuẩn hóa năng lực số cho công chức nói chung và công chức trẻ nói riêng, là nền tảng hình thành khung tiêu chí đo lường mức độ đạt được; đồng thời, là căn cứ thiết kế chương trình bồi dưỡng phù hợp.

#### 4. Thực tiễn bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ giai đoạn 2023 - 2025

Công chức trẻ là lực lượng được tiếp cận internet và thiết bị điện tử từ sớm, công chức trẻ có nhiều lợi thế trong tiếp nhận năng lực số và là nhân tố then chốt thúc đẩy chuyển đổi số. Giai đoạn 2023 - 2025, công tác bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ công chức trẻ ở Việt Nam có những chuyển biến rõ nét, gắn chặt với tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Báo cáo Chuyển đổi số quốc gia năm 2025, trong năm 2024, đã có khoảng 700.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng liên quan đến chuyển đổi số và kỹ năng số cơ bản<sup>5</sup>. Con số này phản ánh quy mô và mức độ ưu tiên của Nhà nước đối với phát triển năng lực số trong khu vực công; đồng thời cho thấy, xu hướng “đại trà hóa” việc bồi dưỡng kỹ năng số nền tảng.

Về khung pháp lý về bồi dưỡng được đổi mới căn bản Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 đánh dấu bước chuyển mạnh mẽ với nhiều điểm mới quan trọng: (1) Chuyển từ bồi dưỡng theo ngạch sang bồi dưỡng theo vị trí việc làm; (2) Bổ sung nội dung mới về kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số như một nội dung bồi dưỡng bắt buộc bên cạnh các nội dung truyền thống; (3) Chính thức công nhận hình thức bồi dưỡng trực tuyến và kết hợp; (4) Ưu tiên đào tạo sau đại

học cho công chức trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số. Tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP quy định mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng. Chính sách này có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh công chức trẻ có năng lực số tốt thường đứng trước nguy cơ dịch chuyển sang khu vực tư nhân nếu không có cơ chế đãi ngộ tương xứng.

Đối với việc bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ diễn ra theo ba tuyến: (1) Tuyến bồi dưỡng bắt buộc do các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Nhà nước thực hiện, bảo đảm tính chính quy và điều kiện cấp chứng chỉ; (2) Tuyến bồi dưỡng theo chương trình, dự án chuyển đổi số gắn trực tiếp với việc triển khai các nền tảng số tại cơ quan, đơn vị, ưu điểm là tính thực tiễn cao; (3) Tuyến tự học, học tập suốt đời trên nền tảng số, phù hợp với đặc điểm của công chức trẻ. Đặc biệt, phong trào “Bình dân học vụ số” được phát động trên toàn quốc từ tháng 5/2025 đã tạo môi trường thuận lợi cho công chức trẻ chủ động học tập, nâng cao năng lực số.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ vẫn bộc lộ một số hạn chế: có sự chênh lệch đáng kể về năng lực số giữa các địa phương, đặc biệt giữa khu vực đô thị và vùng sâu, vùng xa; nội dung bồi dưỡng còn thiên về đào tạo kỹ năng công cụ (biết sử dụng phần mềm) hơn là năng lực thực thi công vụ trên môi trường số (xử lý quy trình số, quản trị dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin, giao tiếp số với người dân, doanh nghiệp); thiếu các cơ chế đo lường hiệu quả bồi dưỡng gắn với kết quả thực thi công vụ số; một số chương trình còn nặng về lý thuyết, ít bài tập tình huống thực tế; tuyến bồi dưỡng theo chương trình, dự án còn phụ thuộc nhiều vào nhà cung cấp giải pháp và thiếu khung đánh giá năng lực đầu ra thống nhất.

Các báo cáo quốc gia về chuyển đổi số đều nhấn mạnh yêu cầu chuyển từ “có triển

khai” sang “có hiệu quả và có đo lường” trong phát triển nguồn nhân lực số. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất khung chương trình bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ trong các phần tiếp theo.

### 5. Đề xuất kết cấu nội dung khung chương trình bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ

Trên cơ sở phân tích lý luận, pháp lý và thực tiễn, bài viết đề xuất kết cấu nội dung khung chương trình bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ được xây dựng dựa trên ba năng lực cốt lõi: *kiến thức số, kỹ năng số và mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên môi trường số*. Nội dung kết cấu khung chương trình gồm 7 chủ đề với tổng thời lượng 70 tiết. Đối tượng học là các công chức trẻ có độ tuổi dưới 35 và hình thức học kết hợp trực tiếp và trực tuyến, phù hợp với quy định mới về hình thức bồi dưỡng tại Nghị định số 171/2025/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

*Chủ đề 1:* Những vấn đề lý luận về năng lực số cho công chức trẻ. Thời gian: 10 tiết (chia thành 2 buổi học). Nội dung gồm: các khái niệm liên quan; vai trò và yêu cầu của năng lực số; đặc điểm năng lực số của công chức trẻ; cấu trúc khung năng lực số; sự cần thiết xây dựng khung năng lực số; xu hướng chuyển đổi số trong quản lý nhà nước.

*Chủ đề 2:* Kiến thức và kỹ năng sử dụng công cụ số của công chức trẻ. Thời gian 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm, vai trò của công cụ số; các loại công cụ số phổ biến; yêu cầu sử dụng công cụ số trong cơ quan nhà nước; kỹ năng sử dụng công cụ số cơ bản; ứng dụng công cụ số trong quản lý, điều hành; một số lỗi thường gặp và cách khắc phục.

*Chủ đề 3:* Quản lý thông tin, dữ liệu và học tập trên môi trường số cho công chức trẻ. Thời gian: 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm; vai trò của quản lý thông tin, dữ liệu số; các loại dữ liệu số cơ bản trong cơ quan nhà nước; kỹ năng quản lý, xử lý, khai thác dữ liệu số; kỹ năng học tập trên môi trường số; ứng dụng công nghệ số hỗ trợ học tập, làm việc.

**Chủ đề 4:** Hợp tác và chia sẻ thông tin, dữ liệu trên môi trường số. Thời gian: 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm; vai trò của hợp tác, chia sẻ dữ liệu trên môi trường số; nguyên tắc hợp tác, chia sẻ dữ liệu trong cơ quan nhà nước; kỹ năng làm việc nhóm trên môi trường số; kỹ năng chia sẻ và bảo mật thông tin số; ứng dụng công nghệ số hỗ trợ hợp tác.

**Chủ đề 5:** Bảo đảm an toàn, an ninh trên môi trường số. Thời gian: 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm; vai trò của an toàn, an ninh trên môi trường số; một số nguy cơ, rủi ro an ninh mạng thường gặp; cơ sở pháp lý liên quan; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cá nhân, dữ liệu; xử lý tình huống thực tế.

**Chủ đề 6:** Kỹ năng sáng tạo nội dung số trong giải quyết công việc của công chức, viên chức trẻ. Thời gian 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm; đặc điểm, vai trò của sáng tạo nội dung số; nguyên tắc sáng tạo nội dung số; các loại nội dung số trong cơ quan nhà nước; kỹ năng sáng tạo nội dung số cơ bản; ứng dụng sáng tạo nội dung số trong giải quyết công việc.

**Chủ đề 7:** Đạo đức và văn hóa công vụ số trong cơ quan nhà nước. Thời gian giảng dạy 10 tiết. Nội dung gồm: khái niệm; vai trò, đặc điểm; yêu cầu đạo đức trong môi trường số; các yếu tố cấu thành văn hóa công vụ số; những vấn đề đặt ra về đạo đức và văn hóa trên môi trường số; giải quyết tình huống phát sinh trong thực tiễn.

Mỗi chủ đề khác nhau, giảng viên lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp. Về cơ bản, sử dụng phương pháp dạy học tích cực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đặt các câu hỏi gợi mở; thảo luận; chủ động, linh hoạt nêu tình huống thực tiễn với từng chủ đề và từng đối tượng học viên.

Nhìn chung, đề xuất chương trình bồi dưỡng năng lực số cho công chức trẻ trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng số nhằm nâng cao hiệu quả thực thi công vụ trong bối cảnh mới. Chương trình được thiết kế theo hướng tiếp cận từ tổng quát đến cụ thể nhằm xác định rõ các nhóm năng lực cốt lõi, từ đó, tạo

sự thống nhất, đồng bộ trong bồi dưỡng, gồm: phân kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và phần thực hành ứng dụng năng lực số.

## 6. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia được đẩy mạnh trên mọi lĩnh vực, yêu cầu bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ công chức trẻ trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Đây không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn mà còn là định hướng chiến lược trong phát triển nguồn nhân lực khu vực công hiện đại, chuyên nghiệp, thích ứng với thời đại số. Khung chương trình bồi dưỡng được đề xuất với 7 chủ đề và 50 tiết học cần được triển khai linh hoạt theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến, gắn với vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn. Bên cạnh nỗ lực của Nhà nước trong hoàn thiện thể chế và tổ chức bồi dưỡng, mỗi công chức trẻ cần tự nhận thức rõ vai trò tiên phong của mình trong chuyển đổi số, chủ động học tập, đổi mới tư duy và sẵn sàng ứng dụng công nghệ vào giải quyết công việc. Chỉ khi đó, công tác bồi dưỡng năng lực số mới thực sự trở thành động lực thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, liêm chính, phục vụ và phát triển bền vững □

### Chú thích:

1. OECD (2016). *Skills for a Digital World*. OECD Digital Economy Papers, No. 250. Paris: OECD Publishing.

2. UNESCO (2018). *A Global Framework of Reference on Digital Literacy*. Montreal: UNESCO Institute for Statistics.

3. Ferrari, A, Punie, Y', & Redecker, C. (2012). *Digital competence in practice: An analysis of frameworks*. Luxembourg: Publications Office of the European Union.

4. Đỗ Văn Hùng (2021). *Báo cáo khảo sát năng lực số của sinh viên*. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông (2025). *Báo cáo Chuyển đổi số quốc gia năm 2025*.